Trường THPT Quảng Oai - TKB Số 6
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI SÁNG

Áp dụng từ ngày 30 tháng 03 năm 2026

THỨ	TIẾT	11A01	11A02	11A03	11A04	11A05	11A06	11A07	12A01	12A02	12A03
2	1	TN1;3 - Dương	TN1;3 - Hoa	TN1;3 - Ngàn	TN1;3 - HuyềnV	TN1;3 - LộcH	TN1;3 - Nhàn	TN1;3 - ThủyV	TN1;3 - HảiT	TN1;3 - HùngS	TN1;3 - Đỗ Nga
	2	Hoá - Dương	KTPL - Hoa	Hoá - Hiếu	GDĐP - L Long	Hoá - LộcH	Lý - Nhàn	Văn - ThủyV	Toán - HảiT	Văn - Trang	Toán - Đỗ Nga
	3	GDĐP - L Long	Hoá - Hiếu	Lý - Ngàn	Văn - HuyềnV	Toán - Thành	Lý - Nhàn	Toán - Vĩnh	Văn - ThúyV	Văn - Trang	Toán - Đỗ Nga
	4	Văn - HuyềnV	Toán - Tân	Toán - Thành	Toán - Đỗ Nga	Lý - Kỳ	Tin - QuangT	GDĐP - L Long	Văn - ThúyV	Toán - HảiT	NNgữ - Mai
	5	Toán - Chiến	Sử - Thắng	Toán - Thành	Tin - QuangT	Lý - Kỳ	Hoá - AnhH	Sinh - Huệ	NNgữ - Mai	NNgữ - Nguyên	Lý - XuânL
3	1	NNgữ - Quyến	GDĐP - Nhung	CNCN - Ngà	Hoá - BìnhH	Toán - Thành	Văn - HươngV	Hoá - Hiếu	Toán - HảiT	Sử - NgaS	Hoá - HươngH
	2	CNNN - DungK	Toán - Tân	NNgữ - Quyến	Hoá - BìnhH	GDĐP - Thành	Văn - HươngV	Hoá - Hiếu	Hoá - Minh	Toán - HảiT	GDĐP - Nụ
	3	Sử - Thắng	Văn - HươngV	Toán - Thành	CNCN - Ngà	Tin - QuangT	NNgữ - Nhung	Sinh - Huệ	Hoá - Minh	Toán - Tân	Sử - NgaS
	4	KTPL - Hoa	CNNN - DungK	Hoá - BìnhH	Tin - QuangT	NNgữ - Sự	GDĐP - Nhung	Sinh - Huệ	Sử - NgaS	Hoá - LộcH	Tin - GiangT
	5	Toán - Chiến	KTPL - Hoa	Tin - QuangT	Sử - Thắng	NNgữ - Sự	Toán - Tân	CNNN - DungK	GDĐP - GiangA	Hoá - LộcH	KTPL - HùngCD
4	1	NNgữ - Quyến	NNgữ - Nhung	Văn - HuyềnV	NNgữ - AnhNN	Sử - Hồng	Toán - N-Thuỷ	Lý - Kỳ	Hoá - Minh	Lý - VânL	Lý - XuânL
	2	NNgữ - Quyến	NNgữ - Nhung	Văn - HuyềnV	NNgữ - AnhNN	CNCN - Ngà	Toán - N-Thuỷ	Sử - Hiền	Tin - HoànT	NNgữ - Nguyên	Lý - XuânL
	3	Văn - HuyềnV	Toán - Tân	NNgữ - Quyến	Lý - Nhàn	Văn - HươngV	Sử - Hồng	NNgữ - AnhNN	Toán - HảiT	GDĐP - Nhung	NNgữ - Mai
	4	Văn - HuyềnV	Toán - Tân	NNgữ - Quyến	Lý - Nhàn	Văn - HươngV	CNCN - Ngà	NNgữ - AnhNN	Toán - HảiT	Tin - HoànT	NNgữ - Mai
	5										
5	1	Lý - Ngàn	Văn - HươngV	Lý - Kỳ	Hoá - BìnhH	Hoá - LộcH	CNCN - Ngà	NNgữ - AnhNN	Lý - TúL	Sinh - HùngS	Toán - Đỗ Nga
	2	Lý - Ngàn	Văn - HươngV	Tin - QuangT	CNCN - Ngà	Hoá - LộcH	Hoá - AnhH	CNNN - DungK	Văn - ThúyV	NNgữ - Nguyên	KTPL - HùngCD
	3	Toán - Chiến	CNNN - DungK	Hoá - BìnhH	NNgữ - AnhNN	Văn - HươngV	Hoá - AnhH	Lý - Kỳ	Sinh - HùngS	Tin - HoànT	Tin - GiangT
	4	Toán - Chiến	Lý - Ngàn	CNCN - Ngà	Toán - Đỗ Nga	Tin - QuangT	Văn - HươngV	Toán - Tuân	NNgữ - GiangA	Lý - VânL	Văn - Trang
	5	CNNN - DungK	Lý - Ngàn	Sử - Thắng	Toán - Đỗ Nga	CNCN - Ngà	Tin - QuangT	Toán - Tuân	NNgữ - GiangA	Lý - VânL	Văn - Trang
6	1	Lý - Ngàn	NNgữ - Nhung	Toán - Thành	Văn - HuyềnV	Lý - Kỳ	Toán - N-Thuỷ	Hoá - Hiếu	Tin - HoànT	Sinh - HùngS	Văn - Trang
	2	Hoá - Dương	Hoá - Minh	Lý - Ngàn	Văn - HuyềnV	NNgữ - Sự	Lý - Nhàn	Toán - Tuân	Sinh - HùngS	Văn - Trang	Tin - GiangT
	3	Hoá - Dương	Hoá - Minh	GDĐP - QuangA	Toán - Vĩnh	Toán - Thành	NNgữ - Nhung	Văn - ThủyV	Lý - TúL	Hoá - Hiếu	Hoá - HươngH
	4	KTPL - Hoa	Lý - Ngàn	Văn - HuyềnV	Lý - Nhàn	Toán - Thành	NNgữ - Nhung	Văn - ThủyV	Lý - TúL	Toán - HảiT	Toán - Đỗ Nga
	5	TN1;3 - Dương	TN1;3 - Hoa	TN1;3 - Ngàn	TN1;3 - HuyềnV	TN1;3 - LộcH	TN1;3 - Nhàn	TN1;3 - ThủyV	TN1;3 - HảiT	TN1;3 - HùngS	TN1;3 - Đỗ Nga
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trường THPT Quảng Oai - TKB Số 6
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI SÁNG

Áp dụng từ ngày 30 tháng 03 năm 2026

THỨ	TIẾT	12A04	12A05	12A06	12A07	12A08	12A09	12A10	12A11	12A12	12A13
2	1	TN1;3 - TúL	TN1;3 - Minh	TN1;3 - Chiến	TN1;3 - XuânL	TN1;3 - ThúyV	TN1;3 - LộcĐ	TN1;3 - Uyên	TN1;3 - ThuýT	TN1;3 - VânV	TN1;3 - GiangC
	2	Sử - Thắng	GDĐP - Minh	GDĐP - HươngH	KTPL - Uyên	CNCN - Châu	Toán - Vĩnh	Địa - LộcĐ	Toán - ThuýT	KTPL - GiangC	NNgữ - Nụ
	3	Lý - TúL	NNgữ - Nguyên	Toán - Chiến	Lý - XuânL	Sử - Thắng	NNgữ - Nụ	KTPL - Uyên	Văn - VânV	GDĐP - Yên	Toán - Tân
	4	Hoá - Minh	Văn - VânV	Toán - Chiến	NNgữ - Nụ	Địa - LộcĐ	KTPL - Uyên	Văn - Trang	GDĐP - Yên	CNCN - Châu	KTPL - GiangC
	5	Văn - Trang	Văn - VânV	Lý - Nhàn	NNgữ - Nụ	Văn - ThúyV	Địa - LộcĐ	CNCN - Châu	KTPL - GiangC	Toán - Vĩnh	Văn - HoànV
3	1	Tin - GiangT	Hoá - Minh	NNgữ - QuangA	Văn - HoànV	Toán - DungT	NNgữ - Nụ	Lý - Kỳ	Lý - Chức	Văn - VânV	Toán - Tân
	2	Tin - GiangT	Toán - N-Thuỷ	NNgữ - QuangA	Văn - HoànV	Toán - DungT	Lý - Kỳ	Văn - Trang	Văn - VânV	Lý - Tưởng	CNCN - Châu
	3	NNgữ - GiangA	Toán - N-Thuỷ	Lý - Kỳ	Hoá - LộcH	NNgữ - QuangA	CNCN - Châu	Văn - Trang	Văn - VânV	Lý - Tưởng	Địa - HươngĐ
	4	Toán - HuyềnT	Sử - Thắng	KTPL - HùngCD	Toán - Chiến	NNgữ - QuangA	Văn - Trang	Toán - Tuân	NNgữ - Nhinh	Địa - HươngĐ	NNgữ - Nụ
	5	Toán - HuyềnT	Lý - Chức	Tin - GiangT	NNgữ - Nụ	Lý - Kỳ	Văn - Trang	Toán - Tuân	CNCN - Châu	NNgữ - Nhinh	Lý - Tưởng
4	1	Văn - Trang	Lý - Nhàn	Tin - HoànT	Toán - Đỗ Nga	GDĐP - Xuyến	KTPL - Uyên	NNgữ - QuangA	Sử - Hiền	KTPL - GiangC	Văn - HoànV
	2	Văn - Trang	Lý - Nhàn	KTPL - HùngCD	Toán - Đỗ Nga	KTPL - Uyên	Lý - Kỳ	NNgữ - QuangA	NNgữ - Nhinh	Lý - Tưởng	KTPL - GiangC
	3	Hoá - Minh	KTPL - HùngCD	Văn - HoànV	Tin - HoànT	Lý - Kỳ	GDĐP - Xuyến	KTPL - Uyên	KTPL - GiangC	Sử - Hiền	Lý - Tưởng
	4	KTPL - HùngCD	Toán - N-Thuỷ	Văn - HoànV	Lý - XuânL	NNgữ - QuangA	Văn - Trang	Lý - Kỳ	Địa - Xuyến	NNgữ - Nhinh	Lý - Tưởng
	5										
5	1	NNgữ - GiangA	Tin - GiangT	Tin - HoànT	Văn - HoànV	CNCN - Châu	Văn - Trang	Toán - Tuân	Toán - ThuýT	Văn - VânV	GDĐP - Nhinh
	2	NNgữ - GiangA	Tin - GiangT	Sử - Thắng	Toán - Đỗ Nga	Toán - DungT	Lý - Kỳ	Toán - Tuân	Toán - ThuýT	NNgữ - Nhinh	NNgữ - Nụ
	3	Lý - TúL	NNgữ - Nguyên	Văn - HoànV	Sử - Thắng	Toán - DungT	NNgữ - Nụ	Văn - Trang	Văn - VânV	CNCN - Châu	Toán - Tân
	4	KTPL - HùngCD	NNgữ - Nguyên	Hoá - LộcH	GDĐP - Nụ	Văn - ThúyV	Toán - Vĩnh	GDĐP - Xuyến	NNgữ - Nhinh	Toán - ThuýT	Toán - Tân
	5	Tin - GiangT	KTPL - HùngCD	Toán - Chiến	Hoá - LộcH	Văn - ThúyV	Toán - Vĩnh	Lý - Kỳ	Địa - Xuyến	Toán - ThuýT	CNCN - Châu
6	1	Lý - TúL	Hoá - Minh	Lý - Nhàn	Tin - GiangT	Địa - LộcĐ	Sử - Hiền	NNgữ - QuangA	CNCN - Châu	Văn - VânV	Văn - HoànV
	2	Toán - HuyềnT	Toán - N-Thuỷ	NNgữ - QuangA	KTPL - Uyên	Lý - Kỳ	Địa - LộcĐ	CNCN - Châu	Lý - Chức	Văn - VânV	Văn - HoànV
	3	Toán - HuyềnT	Văn - VânV	Toán - Chiến	Tin - HoànT	KTPL - Uyên	CNCN - Châu	Sử - Hiền	Lý - Chức	Toán - ThuýT	Địa - HươngĐ
	4	GDĐP - Sự	Tin - GiangT	Hoá - LộcH	Lý - XuânL	Văn - ThúyV	Toán - Vĩnh	Địa - LộcĐ	Toán - ThuýT	Địa - HươngĐ	Sử - Hồng
	5	TN1;3 - TúL	TN1;3 - Minh	TN1;3 - Chiến	TN1;3 - XuânL	TN1;3 - ThúyV	TN1;3 - LộcĐ	TN1;3 - Uyên	TN1;3 - ThuýT	TN1;3 - VânV	TN1;3 - GiangC
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trường THPT Quảng Oai - TKB Số 6
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI SÁNG

Áp dụng từ ngày 30 tháng 03 năm 2026

THỨ	TIẾT	12A14	12A15	10A01HT	10A02HT	10A03HT	10A04HT	10A05HT	10A06HT	10A07HT	10A08HT
2	1	TN1;3 - HươngĐ	TN1;3 - HươngH								
	2	GDĐP - Nguyên	Sinh - HùngS								
	3	Địa - HươngĐ	Văn - HoànV								
	4	Văn - HoànV	GDĐP - Huệ								
	5	Toán - Tân	Toán - HảiT								
3	1	Địa - HươngĐ	NNgữ - Nhinh								
	2	Lý - Chức	NNgữ - Nhinh								
	3	Lý - Chức	Hoá - HươngH								
	4	Văn - HoànV	Toán - HảiT								
	5	Văn - HoànV	Toán - HảiT								
4	1	Toán - Tân	NNgữ - Nhinh								
	2	KTPL - Luyến	Lý - VânL								
	3	NNgữ - Nguyên	Lý - VânL								
	4	NNgữ - Nguyên	KTPL - Luyến								
	5										
5	1	Toán - Tân	KTPL - Luyến								
	2	Toán - Tân	Lý - VânL								
	3	KTPL - Luyến	Toán - Vĩnh								
	4	CNCN - Châu	Văn - HoànV								
	5	NNgữ - Nguyên	Văn - HoànV								
6	1	Lý - Chức	Hoá - HươngH								
	2	Sử - Hồng	Hoá - HươngH								
	3	Văn - HoànV	Sử - Hồng								
	4	CNCN - Châu	Sinh - HùngS								
	5	TN1;3 - HươngĐ	TN1;3 - HươngH								
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trường THPT Quảng Oai - TKB Số 6
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI SÁNG

Áp dụng từ ngày 30 tháng 03 năm 2026

THỨ	TIẾT	10A09HT	10A10HT	10A11HT	10A12HT	10A13HT	10A14HT	11A08HT	11A09HT	11A10HT	11A11HT
2	1										
	2										
	3										
	4										
	5										
3	1										
	2										
	3										
	4										
	5										
4	1										
	2										
	3										
	4										
	5										
5	1										
	2										
	3										
	4										
	5										
6	1										
	2										
	3										
	4										
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trường THPT Quảng Oai - TKB Số 6
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI SÁNG

Áp dụng từ ngày 30 tháng 03 năm 2026

THỨ	TIẾT	11A12HT	11A13HT	11A14HT	10A01TB	10A02TB	10A03TB	10A04TB	10A05TB	10A06TB	10A07TB
2	1										
	2						QP - Duy	TD - Tuyết			
	3							TD - Tuyết			
	4										
	5										
3	1										
	2				QP - Hiền QP	TD - LongTD				TD - XuânTD	QP - Duy
	3					TD - LongTD				TD - XuânTD	
	4										
	5										
4	1										
	2							QP - HiếuQP	TD - Tuyết		
	3								TD - Tuyết		
	4										
	5										
5	1					QP - Hiền QP					
	2				TD - Tuyết					QP - Hiền QP	TD - Thơm
	3				TD - Tuyết						TD - Thơm
	4										
	5										
6	1										
	2						TD - Tuyết		QP - Duy		
	3						TD - Tuyết				
	4										
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trường THPT Quảng Oai - TKB Số 6
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI SÁNG

Áp dụng từ ngày 30 tháng 03 năm 2026

THỨ	TIẾT	10A08TB	10A09TB	10A10TB	10A11TB	10A12TB	10A13TB	10A14TB	10A15TB	11A08TB	11A09TB
2	1					QP - Hiền QP				QP - Duy	
	2			TD - Thơm	QP - Hiền QP		TD - LongTD				
	3			TD - Thơm			TD - LongTD				
	4										
	5										
3	1							QP - Hiền QP			
	2	TD - Tuyết	TD - Thơm								TD - AnhTD
	3	TD - Tuyết	TD - Thơm						QP - Hiền QP		TD - AnhTD
	4										
	5										
4	1						QP - HiếuQP				
	2				TD - XuânTD				TD - LongTD		
	3			QP - HiếuQP	TD - XuânTD				TD - LongTD		
	4										
	5								Họp tổ		
5	1	QP - Duy						TN2 - VânL			
	2							TD - LongTD			QP - Duy
	3		QP - Hiền QP					TD - LongTD			
	4										
	5										
6	1									TN2 - L Thuỷ	
	2					TD - Thơm				TD - XuânTD	
	3					TD - Thơm				TD - XuânTD	
	4										
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trường THPT Quảng Oai - TKB Số 6
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI SÁNG

Áp dụng từ ngày 30 tháng 03 năm 2026

THỨ	TIẾT	11A10TB	11A11TB	11A12TB	11A13TB	11A14TB	11A15TB				
2	1				TN2 - Bích						
	2			TD - Phấn	TD - XuânTD						
	3			TD - Phấn	TD - XuânTD						
	4										
	5										
3	1					QP - Duy					
	2										
	3		QP - Duy								
	4										
	5										
4	1				QP - Duy						
	2	QP - Duy					TD - AnhTD				
	3			QP - Duy			TD - AnhTD				
	4										
	5										
5	1		TN2 - Phấn								
	2		TD - Phấn			TD - AnhTD					
	3		TD - Phấn			TD - AnhTD					
	4										
	5										
6	1	TN2 - Tuân					QP - Duy				
	2	TD - AnhTD									
	3	TD - AnhTD									
	4										
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										